



Họ và tên:

Lớp : 5/ Ngày :

Bài 35.

LUYỆN TẬP

1. Chuyển các phân số thập phân thành số thập phân (theo mẫu) :

a) $\frac{162}{10} = 16\frac{2}{10} = 16,2$;

$\frac{975}{10} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} = \boxed{}..$

b) $\frac{7409}{100} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} = \boxed{}..$;

$\frac{806}{100} = \frac{\boxed{}}{\boxed{}} = \boxed{}..$

2. Chuyển các phân số thập phân thành số thập phân :

a) $\frac{64}{10} = \boxed{} ;$

$\frac{372}{10} = \boxed{} ;$

$\frac{1954}{100} = \boxed{} ..$

b) $\frac{1942}{100} = \boxed{} ;$

$\frac{6135}{1000} = \boxed{} ;$

$\frac{2001}{1000} = \boxed{} ..$

3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu) :

a) $2,1\text{m} = 21\text{dm} ;$ $9,75\text{m} = \boxed{} \text{cm} ;$

$7,08\text{m} = \boxed{} \text{cm}.$

b) $4,5\text{m} = \boxed{} \text{dm} ;$ $4,2\text{m} = \boxed{} \text{cm} ;$

$1,01\text{m} = \boxed{} \text{cm}.$

4. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp :

$\frac{9}{10} = 0,9 ; \quad \frac{90}{100} = 0,90. \quad \text{Ta thấy : } 0,9 = 0,90 \text{ vì }$